



Văn hóa tràu cau

Tục ăn tràu của người Việt ta được gắn với sự tích tràu cau, câu chuyện tình đầy bi thương mà đậm chất nhân văn. Nhai miếng tràu làm cho mặt mày nóng bừng, da dẻ hồng hào, kích thích chẳng khác người say rượu.

Chị em đi cấy vào mùa rét ai chẳng dắt theo vài miếng tràu tằm sẵn, trước khi bước xuống ruộng bùn nhai một miếng cho cơ thể nóng bừng chẳng còn lo giá rét.

Hay như trong cuộc sống thường ngày, miếng tràu thơm thảo làm cho lòng người gần gũi nhau hơn. Mời nhau miếng tràu là biểu hiện tình cảm chân phương mà độc đáo trong quan hệ người Việt từ lâu đời.

Trong quan hệ nam nữ, miếng tràu là thể hiện tình yêu đôi lứa:

*"Gặp đây ăn một miếng tràu
Không ăn cầm lấy cho nhau vừa lòng".*

Miếng tràu còn gói ghém cả tình yêu, sự phân bua tế nhị, sự hờn giận kín đáo, qua đó nhắn gửi cho đối tượng được mời tràu nhận ra nhiều điều:

*"Đêm qua sáng trăng mờ mờ
Em đi gánh nước tình cờ gặp anh
Về nhà thấy quả cau xanh
Bỏ ra làm tám mời anh xơi tràu
Trầu này trầu tỉnh trầu tỉnh
Trầu loan trầu phượng trầu mình trầu ta
Trầu này tằm tối hôm qua
Giấu thấy, giấu mẹ đem ra cho chàng".*

Miếng tràu là đầu câu chuyện. Nó là vật khởi nguồn giao lưu của mọi việc quan trọng trong đời sống chúng ta. Nên khi tính việc xây dựng gia đình cho con cái, việc đầu tiên là phải có coi trầu chạm ngõ, có miếng tràu mở đầu để đôi bên gia đình hiểu nhau, con cái được cơ để gần gũi, tìm hiểu nhau và để đi đến những quyết định quan trọng của cả cuộc đời người.

Trầu cau có lúc tưởng đã bị lãng quên, trái lại, khi kinh tế phát triển, đời sống nhân dân nâng cao thì quả cau, lá trầu lại được nâng niu trong đời sống tâm linh của con người. Từ việc giỗ tết, thờ cúng tổ tiên không thể thiếu coi trầu làm lễ. Việc thờ cúng nơi đình chùa, thành miếu càng không thể thiếu coi trầu với 3 quả hoặc 5 quả cau màu xanh tươi với lá trầu tròn trịa cùng thể hương để biểu lộ tinh thần ngưỡng mộ, hướng về các vị thần thánh, để cầu mong được tai qua nạn khỏi hoặc mong được mưa thuận gió hòa. Bởi thế, trong 3 ngày tết có thể không đủ bánh trái, mứt kẹo, cỗ bàn nhưng trầu cau thì không thể thiếu để làm lễ dâng hương.

Ăn tràu là cả nghệ thuật tinh tế. Người ngoài nhìn vào đôi tay người tằm trầu, bỏ cau để đánh giá sự khéo léo và cẩn trọng của các bà, các chị. Chẳng hạn, nếu bỏ cau tằm trầu mà không biết chọn miếng cau, miếng tràu hài hòa, nếu để lá trầu quá nhỏ mà miếng cau quá lớn là thể hiện tính cách người phụ nữ không biết tính toán, thô kệch, thiếu sự khéo léo, còn nếu miếng tràu nhỏ mà lại quệt vôi quá nhiều là người thiếu cẩn thận. Hoặc cách bỏ cau nói lên tâm tư tình cảm của người đối xử với nhau như:

*"Thương nhau cau bầy bỏ ba
Ghét nhau cau bầy bỏ ra làm mưòi"*

Nói đến tục ăn tràu không thể nhắc đến các vật dụng để dùng vào việc ăn tràu. Đã từ bao giờ không rõ, những bộ quả đựng tràu sơn son thiếp vàng, cái bình vôi, con dao bỏ cau... đều được tạo tác thật đẹp với đủ những nét hoa văn từ linh, tứ quý. Bởi thế nó được giữ gìn từ đời này qua đời khác.

Hình ảnh các cụ ông, cụ bà ngày nay ngồi bên coi trầu, vừa tằm cánh phượng, vừa kể chuyện cổ tích - những câu chuyện đậm chất nhân văn để khuyên dạy con cháu, càng chứng tỏ rằng, nét văn hóa tràu cau của người Việt càng được tôn vinh và giữ gìn cho mãi đời sau.